

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Sinh

2. Ông Hà Văn Cho

- *Thư ký phiên toà:* Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh tham gia phiên toà:* Ông Trương Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn H**, sinh ngày 10/02/1993 tại huyện L, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T, sinh năm: 1969 và bà Phạm Thị H, sinh năm: 1973. Bị cáo có vợ là Hà Thị Ch (Đã ly hôn năm 2019) và có 01 con.

- Tiền án: Ngày 24/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2021.

- Tiền sự:

+ Ngày 24/4/2020 bị Chủ tịch UBND thị trấn L ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian là 03 tháng.

+ Ngày 14/9/2021, bị Chủ tịch UBND thị trấn L ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian là 03 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lang Chánh; có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:*

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị V, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

+ *Người làm chứng:*

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Chị Hà Thị Vân A, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2021, Lương Văn H đi bộ từ nhà bị cáo với mục đích là đến chòi nhà anh H ở khu phố A, thị trấn L, huyện L để ngủ nhờ, khi đi đến đoạn đường rẽ vào chòi là khu vực chăn nuôi của gia đình chị Lê Thị T và chồng và ông Lê Văn Tr ở khu phố A, thị trấn L, huyện L thì nghe tiếng gà kêu nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp gà của gia đình chị T, anh Tr đề bán kiếm tiền chi tiêu. H đi vào chòi nhà chị T, quan sát xung quanh không thấy có người, H bật đèn của điện thoại di động soi và quan sát ở dưới đất trước cửa chòi có một chiếc bì, H lấy bì rồi đi ra phía sau chòi bắt được 07 con gà cho vào bì rồi xách đi đến khu phố Ph, thị trấn L với mục đích bán số gà trộm cắp được thì bị tổ công tác của Công an thị trấn L kiểm tra, phát hiện, lập biên bản quả tang và thu giữ vật chứng là số gà do bị cáo trộm cắp; quá trình điều tra xác định số gà bị cáo trộm cắp là của chị Lê Thị V, sinh năm 1993, địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện L là con đẻ của chị Lê Thị T và ông Lê Văn Tr mua và gửi cho bố mẹ nuôi giúp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự huyện Lang Chánh kết luận: 07 con gà do Lương Văn H trộm cắp có tổng trọng lượng 8,1kg, có giá trị là 972.000đ (Chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 07 con gà, loại gà ri, có tổng trọng lượng 8,1kg, trong đó có 05 con gà mái và 02 con gà trống. Sau khi kiểm tra, cân trọng lượng Công an thị trấn Lang Chánh đã bàn giao cho bị hại là chị Lê Thị T, ông Lê Văn Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị V để quản lý, chăm sóc.

- Thu giữ 01 chiếc bì màu cam, kích thước dài 90 cm, rộng 55 cm, trên bề mặt có dòng chữ UREA và 01 điện thoại di động màu đen, cũ, điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chữ NOKIA. Vật chứng thu giữ hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là chị Lê Thị T, anh Lê Văn Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 24/01/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lương Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Huân phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại là chị Lê Thị T, anh Lê Văn Tr và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với số gà bị trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét.

Đối với chiếc bì màu cam, kích thước dài 90 cm, rộng 55 cm, trên bề mặt có dòng chữ UREA là chiếc bì bị cáo lấy của nhà bị hại, bị hại không yêu cầu trả lại, và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, cũ, đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chữ NOKIA là điện thoại của bị cáo sử dụng để soi khi bắt trộm gà là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Qua điều tra xác định bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định; đang nuôi con nhỏ và không có tài sản gì nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lang Chánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định định giá tài sản và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm đã có lời khai đầy đủ; các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 03/11/2021, tại khu vực chòi chăn nuôi của gia đình chị Lê Thị T và anh Lê Văn Tr ở khu phố A, thị trấn L, huyện L bị cáo Lương Văn H đã lén lút trộm cắp 07 (Bảy) con gà là số gà do chị Lê Thị V là con gái chị T, anh Tr mua và gửi bố mẹ nuôi giúp. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lang Chánh là 972.000đ (*Chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng*). Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000đồng, tuy nhiên bị cáo là người đã bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh xử phạt 09 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/3/2021, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo hộ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu; bị cáo không chỉ bị Tòa án xử phạt tù mà còn có 02 lần bị Chủ tịch UBND thị trấn L, huyện L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6]. Kết quả điều tra xác minh, hiện nay bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định; bị cáo đang nuôi con nhỏ và không có tài sản, vì vậy cần xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét.

[8]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 07 con gà bị cáo trộm cắp đã được cơ quan điều tra xử lý trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với vật chứng là chiếc bì bị cáo lấy của gia đình bị hại để cất dấu tài sản trộm cắp, do gia đình bị hại không yêu cầu trả lại, chiếc bì không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, cũ, đã qua sử dụng, mặt trước có chữ NOKIA.

[9]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì màu cam, kích thước dài 90 cm, rộng 55 cm, trên bề mặt có dòng chữ UREA. Tịch thu sung quỹ Nhà nước một điện thoại di động màu đen, cũ, đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chữ NOKIA.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lang Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lương Văn Huân phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Lương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại chị Lê Thị T, ông Lê Văn Tr được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị V được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; người có QL&NV liên quan;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Chi cục THADS Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh